

Số: 168/BC/DVKT-BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2026**

Kính gửi:

- Các Quý cổ đông;
- Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.

Căn cứ

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Luật sửa đổi bổ sung số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Điều lệ Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam;

Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam số 226/QC/BKS-DVKT ngày 29/4/2021;

Quyết định số 982/QĐ-ĐLDK ngày 13/9/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP về việc "Phê duyệt Quy chế quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác";

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam số 67/NQ/ĐHCD-DVKT ngày 18/4/2025;

Nghị quyết số 82/NQ/DVKT-HĐQT ngày 20/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc "Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam";

Các Báo cáo, Tờ trình trong bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ năm 2026.

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty hiện nay gồm ba (03) thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó:

- Ông Nguyễn Quang Đông là Trưởng Ban Kiểm soát được bổ nhiệm ngày 20/4/2023;

- Bà Nghiêm Thị Phượng là Thành viên Ban Kiểm soát được bổ nhiệm ngày 28/4/2022;

- Bà Nguyễn Thị Mai Hoa là Thành viên Ban Kiểm soát được bổ nhiệm ngày 20/4/2023.

I.1. Hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2025 thông qua.

Ban Kiểm soát hoạt động trên nguyên tắc độc lập; tuân thủ Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và hệ thống Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông. Việc kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát không làm gián đoạn hoạt động bình thường của Công ty; không cản trở công tác quản trị, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc.

Ban Kiểm soát căn cứ vào quy định của Pháp luật của Nhà nước trong các lĩnh vực; Điều lệ Công ty và hệ thống Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty; các tài liệu được Công ty công bố công khai (và, hoặc) cung cấp cho Ban Kiểm soát để áp dụng các kỹ thuật kiểm tra cần thiết nhằm đưa ra ý kiến đánh giá về kết quả thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty, (và, hoặc) đề xuất các kiến nghị hoàn thiện về công tác quản trị điều hành của Công ty.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện những công tác sau:

- Giám sát việc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025;
- Giám sát việc Công ty tuân thủ Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và hệ thống Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty; việc chấp hành các văn bản chỉ đạo điều hành của Tổng Công ty;
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong hoạt động quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh (SXKD) của HĐQT và Ban Giám đốc; trong tổ chức công tác tài chính kế toán, thống kê (TCKTTK) và lập báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty;
 - Thẩm định BCTC quý, bán niên và cả năm của Công ty;
 - Tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp của Công ty;
 - Tổ chức bốn (04) cuộc kiểm tra, kiểm soát: tại Chi nhánh Nhơn Trạch vào quý II/2025, tại Chi nhánh Hà Tĩnh và Chi nhánh Cà Mau vào quý III/2025, tại Văn phòng Công ty vào quý IV/2025. Các cuộc kiểm tra, kiểm soát tại các Chi nhánh Công ty được Ban Kiểm soát phối hợp thực hiện cùng với Chi nhánh thông qua các phương tiện online để đảm bảo công tác tổ chức được gọn nhẹ, hiệu quả và tiết kiệm chi phí;
 - Đưa ra các ý kiến, lưu ý và kiến nghị đối với HĐQT, Ban Giám đốc và các Phòng chức năng, Chi nhánh Công ty về các vấn đề trong hoạt động quản trị, quản lý và điều hành SXKD; tổ chức công tác TCKTTK và lập BCTC của Công ty.

I.2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

- * Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức bốn (04) cuộc họp định kỳ

hàng quý:

- + Hình thức họp: Họp trực tiếp tại trụ sở Công ty;
- + Thành phần tham dự họp: Đầy đủ 03 Thành viên Ban Kiểm soát;
- + Nội dung họp:

- Cập nhật, thảo luận, làm rõ tình hình SXKD của Công ty;
- Thông qua nội dung kế hoạch công tác kiểm soát hàng quý;
- Thống nhất nội dung báo cáo kiểm soát hàng quý và các ý kiến, kiến nghị, lưu ý đối với HĐQT, Ban Giám đốc và các Phòng, Ban, Chi nhánh Công ty;

* Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức bốn (04) cuộc họp chuyên đề với hình thức họp trực tiếp tại trụ sở Công ty: để thống nhất nội dung kế hoạch kiểm soát và nội dung báo cáo kết quả kiểm soát tại Chi nhánh Nhơn Trạch vào quý II/2025, tại Chi nhánh Hà Tĩnh và Chi nhánh Cà Mau vào quý III/2025, tại Văn phòng Công ty vào quý IV/2025.

* Ban Kiểm soát đã tổ chức họp hội ý nhanh nhiều lần (trực tiếp hoặc online) để thảo luận, thống nhất giữa các Thành viên Ban Kiểm soát về các hoạt động của Ban Kiểm soát; về các vấn đề chuyên môn và trao đổi cập nhật các công việc liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty;

* Sau khi trao đổi, thảo luận công khai trong các cuộc họp, 100% các Thành viên Ban Kiểm soát đều thống nhất thông qua các nội dung được đưa ra để bàn thảo hoặc xin ý kiến.

I.3. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các Thành viên Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát và các ý kiến, lưu ý, kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc và các Phòng, Ban, Chi nhánh Công ty ghi nhận và lưu tâm thực hiện. Ban Kiểm soát cho rằng công tác kiểm tra, kiểm soát và đưa ra ý kiến nhận xét, đánh giá, kiến nghị trong năm 2025 là đúng với chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát; đóng góp vào việc hoàn thiện công tác quản trị và điều hành các mặt hoạt động SXKD của Công ty.

Kết quả hoạt động đối với từng Thành viên Ban Kiểm soát như sau:

(i) Ông Nguyễn Quang Đông - Trưởng Ban Kiểm soát

+ Thực hiện tốt vai trò là Trưởng Ban Kiểm soát: Làm tốt vai trò là người phụ trách chung của Ban Kiểm soát; đã phân công nhiệm vụ công việc cụ thể cho từng Thành viên Ban Kiểm soát; đã lập kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát; đã tổ chức tổng hợp ý kiến và trao đổi, thảo luận công khai giữa các Thành viên Ban Kiểm soát về các vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm soát; duy trì được tính độc lập ý kiến của mỗi Thành viên Ban Kiểm soát; đã đánh giá nhận xét công khai, khách quan và đầy đủ về kết quả hoạt động của mỗi Thành viên Ban Kiểm soát;

+ Hoạt động trên nguyên tắc độc lập; tuân thủ Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và hệ thống Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông;

+ Hoàn thành tốt các công việc được Ban Kiểm soát phân công. Tham gia đầy đủ các cuộc kiểm tra, kiểm soát do Ban Kiểm soát tổ chức. Có ý thức quan tâm và xử lý kịp thời các công việc phát sinh của Công ty; tích cực phát biểu ý kiến trong các cuộc họp của Công ty;

+ Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát.

(ii) Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Thành viên Ban Kiểm soát

+ Thực hiện tốt vai trò là Thành viên Ban Kiểm soát: Là cán bộ đầu mối thông tin liên lạc của Ban Kiểm soát đối với Công ty. Tham gia đầy đủ, tích cực và trực tiếp vào hoạt động của Ban Kiểm soát; đóng góp ý kiến có tính xây dựng và hiệu quả cho hoạt động chung của Ban Kiểm soát; có chuyên môn tốt; có trách nhiệm trong công việc; đảm bảo năng lực độc lập ý kiến của Thành viên Ban Kiểm soát;

+ Hoạt động trên nguyên tắc độc lập; tuân thủ Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và hệ thống Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông;

+ Hoàn thành tốt các công việc được Ban Kiểm soát phân công. Tham gia đầy đủ các cuộc kiểm tra, kiểm soát do Ban Kiểm soát tổ chức. Có ý thức quan tâm và xử lý kịp thời các công việc phát sinh của Công ty; có phát biểu ý kiến trong các cuộc họp của Công ty;

+ Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát.

(iii) Bà Nghiêm Thị Phượng - Thành viên Ban Kiểm soát

+ Thực hiện tốt vai trò là Thành viên Ban Kiểm soát: Tham gia nhiều vào hoạt động của Ban Kiểm soát; đóng góp ý kiến có tính xây dựng và hiệu quả cho hoạt động chung của Ban Kiểm soát; có chuyên môn tốt; có trách nhiệm trong công việc; đảm bảo năng lực độc lập ý kiến của Thành viên Ban Kiểm soát;

+ Hoạt động trên nguyên tắc độc lập; tuân thủ Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và hệ thống Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông;

+ Hoàn thành tốt các công việc được Ban Kiểm soát phân công. Tham gia nhiều cuộc kiểm tra, kiểm soát do Ban Kiểm soát tổ chức. Có ý thức quan tâm và xử lý kịp thời các công việc phát sinh của Công ty; có phát biểu ý kiến trong các cuộc họp của Công ty;

+ Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát.

I.4. Tiền lương/ thù lao và các quyền lợi khác của Ban Kiểm soát

(i) Tiền lương/ thù lao của Ban Kiểm soát năm 2025

(Nguồn BCTC năm 2025; Đơn vị tính = đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương chuyên trách	Thù lao kiêm nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Đông	Trưởng Ban Kiểm soát	-	60.000.000
2	Bà Nghiêm Thị Phương	Thành viên Ban Kiểm soát	-	36.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Mai Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	-	36.000.000
	Cộng		-	132.000.000

(ii) Dự kiến tiền lương/ thù lao của Ban Kiểm soát năm 2026

(Đơn vị tính = đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương chuyên trách	Thù lao kiêm nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Đông	Trưởng Ban Kiểm soát	-	60.000.000
2	Bà Nghiêm Thị Phương	Thành viên Ban Kiểm soát	-	36.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Mai Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	-	36.000.000
	Cộng		-	132.000.000

(iii) Các quyền lợi khác của Ban Kiểm soát

Các quyền lợi khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ và các Quy chế, Quy định khác có liên quan hiện đang áp dụng tại Công ty.

II. Kết quả kiểm soát năm 2025

II.1. Việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty năm 2025

(i) Năm 2025, Công ty đã hoàn thành công tác bảo dưỡng sửa chữa (BDSC) thường xuyên, đột xuất và xử lý các sự cố, tồn tại, bất thường các hệ thống, thiết bị tại các NMD Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1, Nhơn Trạch 2, Vũng Áng 1 đạt 100% khối lượng công việc so với kế hoạch; đảm bảo các NMD vận hành an toàn, hiệu quả và đạt độ khả dụng/ độ tin cậy cao.

(ii) Năm 2025, Công ty đã tích cực triển khai công tác tìm kiếm công việc mới, mở rộng lực lượng khách hàng, phát triển dịch vụ kỹ thuật cả trong và ngoài ngành:

+ Công ty tiếp tục thực hiện hợp đồng thường xuyên 03 năm và các hợp đồng

dịch vụ kỹ thuật khác tại NMD Formosa Hà Tĩnh.

+ Công ty đã cung cấp dịch vụ kỹ thuật phục vụ các nhà máy công nghiệp cho nhiều khách hàng như Nghi Sơn 2, Mông Dương 1, Thăng Long, Duyên Hải 3, Sông Hậu 1, Formosa Nhơn Trạch, Duyên Hải 3 mở rộng, Cà Mau (hệ thống điện mặt trời áp mái), Thái Bình 2, Mông Dương 2...

Công ty đã chào hàng cung cấp vật tư thiết bị cho các khách hàng tiêu biểu như Nhơn Trạch 1, Duyên Hải 3, Mông Dương 1, Thăng Long, ...

Doanh thu phát triển dịch vụ ngoài của Công ty những năm gần đây (2022 - 2025) đều có sự tăng trưởng hàng năm và đã đóng góp nguồn thu đáng kể vào kết quả SXKD chung của Công ty (xem Mục II.3.3.1.a.ii).

(iii) Công ty tiếp tục duy trì, đổi mới các lĩnh vực quản trị/ quản lý/ điều hành SXKD như quản trị Công ty, ban hành/ sửa đổi các Quy chế và Quy định quản lý nội bộ, hành chính quản trị, tổ chức nhân sự, lao động tiền lương, kinh tế kế hoạch, kỹ thuật an toàn, khoa học công nghệ, đào tạo, phát triển kinh doanh, đầu tư mua sắm, tài chính kế toán, thi đua khen thưởng, an sinh xã hội... phù hợp với sự thay đổi liên tục của môi trường hoạt động sản xuất/ cung cấp dịch vụ thuộc core business.

(iv) Công ty chú trọng tiết kiệm, tiết giảm tối đa các khoản mục chi phí quản lý; tận dụng công suất các tài sản, trang thiết bị và CCDC hiện có; tạm thời chưa đầu tư mua sắm các tài sản, trang thiết bị và CCDC chưa thực sự cần thiết; duy trì tiền lương, thu nhập và chế độ phúc lợi cho người lao động; đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện cả năm 2025 vượt kế hoạch giao;

(v) Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đã được HĐQT giao kế hoạch (xem Mục II.3.3.1 và Mục II.3.3.2);

Ban Kiểm soát đánh giá việc Công ty thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2025 đã đạt được các kết quả tốt và đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025 của HĐQT.

II.2. Tổ chức công tác tài chính kế toán thống kê và lập BCTC

Công ty đã tổ chức công tác (tài chính kế toán thống kê) TCKTTK theo mô hình vừa tập trung vừa phân tán. Tại các Chi nhánh Cà Mau, Nhơn Trạch, Hà Tĩnh và Đà Nẵng tổ chức bộ phận TCKT có trách nhiệm thu thập, xử lý thông tin TCKT và hạch toán nội bộ với Công ty. Chi nhánh Đà Nẵng được Công ty phân cấp hạch toán đến kết quả kinh doanh cuối cùng. Phòng TCKT Công ty hạch toán tổng hợp số liệu để lập BCTC của Văn phòng Công ty và BCTC toàn Công ty.

Công ty đã tổ chức lập BCTC hàng quý, bán niên và cả năm 2025. Công ty đã lựa chọn kiểm toán viên là Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam để soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC cả năm 2025. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam nằm trong danh sách đề nghị các đơn vị kiểm toán BCTC năm

2025 đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.

Ban Kiểm soát đánh giá:

+ Tổ chức công tác TCKTTK của Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của kế toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đáp ứng các yêu cầu quản trị, quản lý SXKD của Công ty;

+ Công tác hạch toán kế toán của Công ty đã phản ánh toàn diện các biến động tài sản và nguồn vốn của Công ty; đã bám sát Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp, chế độ chính sách về tài chính và thuế của Nhà nước;

+ Công ty đã tổ chức soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025 theo quy định. Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của kiểm toán viên cho rằng BCTC năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty năm 2025 bao gồm: tình hình tài sản và nguồn vốn; tình hình kết quả kinh doanh; tình hình lưu chuyển tiền tệ.

II.3. Tình hình tài chính của Công ty năm 2025

Tại thời điểm Ban Kiểm soát lập báo cáo, Công ty đã công bố BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban Kiểm soát căn cứ vào các quy định của Pháp luật về kế toán, tài chính và thuế; Điều lệ Công ty, Quy chế Quản lý Tài chính và các Quy chế, Quy định quản lý khác của Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; kế hoạch nhiệm vụ SXKD năm 2025 của HĐQT; các số liệu kế toán và các thông tin khác được Công ty cung cấp để đưa ra ý kiến về BCTC và tình hình tài chính của Công ty năm 2025.

II.3.1. Cổ đông, cổ phiếu và vốn góp của chủ sở hữu Công ty tại ngày 31/12/2025

Toàn bộ cổ phiếu của Công ty đều là cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết được các cổ đông nắm giữ như sau:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ vốn góp	Số cổ phần	Số tiền (đồng)
1	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	51%	7.650.000	76.500.000.000
2	YTL Power Service Sdn. Bhd (YTL PS)	18%	2.700.000	27.000.000.000
3	America LLC	9,03%	1.354.200	13.542.000.000
4	Cổ đông khác	21,97%	3.295.800	32.958.000.000
	Cộng	100%	15.000.000	150.000.000.000

(Cổ đông PV Power và YTL PS là các cổ đông sáng lập; được quản lý giao dịch cổ phiếu theo hình thức "hạn chế chuyển nhượng"; thực hiện chế độ báo

cáo giao dịch trực tiếp với cơ quan quản lý là HNX - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội).

II.3.2. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2025

(Đơn vị tính = đồng)

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	327.952.299.130
* Tài sản ngắn hạn	279.925.376.860
* Tài sản dài hạn	48.026.922.270
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	327.952.299.130
* Nợ phải trả	142.320.833.559
* Vốn chủ sở hữu	185.631.465.571

II.3.2.1. Chi tiết các khoản mục tài sản

(Đơn vị tính = đồng)

* Tài sản ngắn hạn	279.925.376.860
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	38.693.461.561
- Tiền	12.353.461.561
(Là tiền mặt và tiền gửi không kỳ hạn tại các ngân hàng)	
- Các khoản tương đương tiền:	26.340.000.000
(Là tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống tại các ngân hàng)	
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn	25.410.000.000
(Là tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng đến 12 tháng tại các ngân hàng)	
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	135.643.989.445
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131.436.766.910
- Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.492.052.810
- Phải thu ngắn hạn khác	715.169.725
+ Hàng tồn kho	76.384.337.636
+ Tài sản ngắn hạn khác	3.793.588.218
- Chi phí trả trước ngắn hạn	717.427.419
(Là chi phí mua bảo hiểm nhân thọ cho cán bộ kỹ thuật chủ chốt chờ phân bổ)	
- Thuế GTGT được khấu trừ	3.076.160.799
* Tài sản dài hạn	48.026.922.270
+ Các khoản phải thu dài hạn	337.860.000
(Là một số khoản ký quỹ, ký cược)	
+ Giá trị còn lại của tài sản cố định	17.944.086.643
+ Đầu tư tài chính dài hạn	5.040.000.000

(Vốn góp cổ phần tại PAIC)

+ Tài sản dài hạn khác 24.704.975.627

(Chủ yếu là chi phí thuê văn phòng dài hạn chờ phân bổ)

II.3.2.2. Chi tiết các khoản mục nguồn vốn

(Đơn vị tính = đồng)

* Nợ ngắn hạn	142.320.833.559
+ Phải trả người bán ngắn hạn	96.531.968.997
+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12.861.004.426
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.963.034.191
+ Phải trả người lao động	24.044.202.144
+ Chi phí phải trả ngắn hạn	735.878.909
+ Phải trả ngắn hạn khác	4.739.636.562
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.445.108.330
* Vốn chủ sở hữu	185.631.465.571
+ Vốn góp chủ sở hữu	150.000.000.000
+ Quỹ đầu tư phát triển	20.686.994.576
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.944.470.995

II.3.3. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD giao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và Nghị quyết số 82/NQ/DVKT-HĐQT ngày 20/5/2025

II.3.3.1. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2025

(Đơn vị tính = tỷ đồng)

	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024
Tổng doanh thu và thu nhập	387,00	297,04	376,66
<i>So sánh với kế hoạch năm 2025 và thực hiện năm 2024</i>		130,29%	102,75%
+ Doanh thu thuần	382,21		
+ Doanh thu HĐTC	2,66		
+ Thu nhập khác	2,13		
Tổng giá vốn và chi phí	372,06	282,60	358,06
<i>So sánh với kế hoạch năm 2025 và thực hiện năm 2024</i>		131,66%	103,91%
+ Giá vốn hàng bán	329,59		
+ Chi phí tài chính	0,05		
Trong đó: Chi phí lãi vay	0,05		
+ Chi phí bán hàng	-		
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	38,53		

+ Chi phí khác	0,05		
+ Chi phí thuế TNDN hiện hành	3,84		
+ Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	18,78	18,05	23,96
<i>So sánh với kế hoạch năm 2025 và thực hiện năm 2024</i>		104,04%	78,38%
Lợi nhuận sau thuế	14,94	14,44	18,60
<i>So sánh với kế hoạch năm 2025 và thực hiện năm 2024</i>		103,46%	80,32%

Đánh giá tóm tắt các chỉ tiêu kết quả kinh doanh thực hiện năm 2025 so sánh với kế hoạch giao năm 2025 và thực hiện năm 2024 như sau:

a. Tổng doanh thu và thu nhập

(i) Tổng doanh thu và thu nhập

Thực hiện năm 2025 đạt 387,00 tỷ đồng, kế hoạch giao 297,04 tỷ đồng, thực hiện năm 2024 đạt 376,66 tỷ đồng.

(Thực hiện năm 2023 đạt 310,54 tỷ đồng, thực hiện năm 2022 đạt 267,36 tỷ đồng)

Như vậy: thực hiện năm 2025 đạt 130,29% kế hoạch giao, bằng 102,75% năm 2024.

(ii) Trong đó doanh thu dịch vụ ngoài

Thực hiện năm 2025 đạt 176,56 tỷ đồng, kế hoạch giao 140,89 tỷ đồng, thực hiện năm 2024 đạt 173,47 tỷ đồng.

(Thực hiện năm 2023 đạt 95,41 tỷ đồng, thực hiện năm 2022 đạt 53,64 tỷ đồng)

Như vậy: thực hiện năm 2025 đạt 125,32% kế hoạch giao, bằng 101,78% năm 2024; thực hiện năm 2025 chiếm 46,19% doanh thu.

(Thực hiện năm 2024 chiếm 46,55% doanh thu; thực hiện năm 2023 chiếm 31,42% doanh thu, thực hiện năm 2022 chiếm 20,66% doanh thu)

b. Tổng giá vốn và chi phí

Thực hiện năm 2025 đạt 372,06 tỷ đồng, kế hoạch giao 282,60 tỷ đồng, thực hiện năm 2024 đạt 358,06 tỷ đồng.

Như vậy: thực hiện năm 2025 đạt 131,66% kế hoạch giao, bằng 103,91% năm 2024.

c. Lợi nhuận trước thuế

Thực hiện năm 2025 đạt 18,78 tỷ đồng, kế hoạch giao 18,05 tỷ đồng, thực hiện năm 2024 đạt 23,96 tỷ đồng.

Như vậy: thực hiện năm 2025 đạt 104,04% kế hoạch giao, bằng 78,38% năm 2024.

d. Lợi nhuận sau thuế

Thực hiện năm 2025 đạt 14,94 tỷ đồng, kế hoạch giao 14,44 tỷ đồng, thực hiện năm 2024 đạt 18,60 tỷ đồng.

Như vậy: thực hiện năm 2025 đạt 103,46% kế hoạch giao, bằng 80,32% năm 2024.

II.3.3.2. Chỉ tiêu tổng số đã nộp NSNN năm 2025

Thực hiện năm 2025 đạt 25,45 tỷ đồng, kế hoạch giao 18,75 tỷ đồng, thực hiện năm 2024 đạt 19,08 tỷ đồng.

Như vậy: thực hiện năm 2025 đạt 135,73% kế hoạch giao, bằng 133,39% năm 2024.

(Ban Kiểm soát báo cáo chỉ tiêu này theo tổng số phát sinh đã nộp NSNN bằng tiền)

II.3.3.3. Một số chỉ tiêu về lao động, tiền lương năm 2025

* Tổng số người lao động có mặt của Công ty tại ngày 31/12/2025 là 441 người, so với tại ngày 31/12/2024 là 428 người, tăng 13 người. Số người lao động bình quân của Công ty tại ngày 31/12/2025 là 428 người.

* Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2025 của Công ty được giao tại Quyết định số 99/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 23/6/2025 của HĐQT.

* Việc chi trả tiền lương cho người lao động được thực hiện theo Quy chế Trả lương ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 25/6/2024 của HĐQT, Quy chế Trả lương chuyên gia ban hành kèm theo Quyết định số 168/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 06/12/2024 của HĐQT, Quy chế Trả lương cho CBCNV kỹ thuật cao ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 18/02/2025 của HĐQT, Quy chế Trả lương/ thù lao/ tiền thưởng người quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ/DVKT-HĐQT ngày 15/8/2025 của HĐQT.

* Chi phí tiền lương năm 2025 Công ty đã hạch toán vào chi phí SXKD trong kỳ là 108,79 tỷ đồng, đạt 119,33% so với kế hoạch giao là 91,17 tỷ đồng. Trong đó:

+ Tiền lương người quản lý là 4,26 tỷ đồng, đạt 99,30% so với quỹ lương kế hoạch giao là 4,29 tỷ đồng. Với số lao động bình quân là 08 người thì tiền lương bình quân là 44,38 triệu đồng / người / tháng;

+ Tiền lương người lao động là 104,53 tỷ đồng đạt 120,32% so với quỹ lương kế hoạch giao là 86,88 tỷ đồng. Với số lao động bình quân là 420 người thì tiền lương bình quân là 20,74 triệu đồng / người / tháng.

* Thưởng vận hành an toàn năm 2025 Công ty đã hạch toán vào chi phí SXKD trong kỳ là 10,67 tỷ đồng đạt 112,32% so với quỹ thưởng vận hành an toàn kế hoạch giao là 9,50 tỷ đồng.

II.3.4. Xử lý tài chính trong năm 2025

Trong năm 2025, Công ty đã căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 để thực

hiện phân phối lợi nhuận với số tiền 18,72 tỷ đồng như sau:

+ Công ty đã hạch toán trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ [10%, 10%] từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 với tổng số tiền 3,72 tỷ đồng;

+ Công ty đã hạch toán trích quỹ thưởng người quản lý từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 với tổng số tiền 0,30 tỷ đồng;

+ Công ty đã hạch toán phân phối cổ tức năm 2024 theo tỷ lệ 9,8% / cổ phần với số tiền 14,70 tỷ đồng từ [lợi nhuận sau thuế năm 2024] và [một phần rất nhỏ là lợi nhuận năm trước chưa chia hết]. Công ty đã thanh toán cổ tức năm 2024 trong quý IV/2025.

II.3.5. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2025

Theo biểu 1C, 1F đính kèm.

II.3.6. Ý kiến đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình tài chính của Công ty năm 2025

* Như Mục II.2, Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của kiểm toán viên cho rằng BCTC năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty năm 2025 bao gồm: tình hình tài sản và nguồn vốn; tình hình kết quả kinh doanh; tình hình lưu chuyển tiền tệ.

* Như Mục II.1, Ban Kiểm soát đánh giá Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đã được HĐQT giao kế hoạch tại Nghị quyết số 82/NQ/DVKT-HĐQT ngày 20/5/2025.

* Trong năm 2025, chỉ tiêu dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh và chỉ tiêu dòng tiền thuần tổng hợp của Công ty đều đạt được các giá trị dương.

* Các chỉ số tài chính chủ yếu của Công ty đều nằm trong mức an toàn;

* Công ty có tình hình tài chính lành mạnh đảm bảo để duy trì hoạt động SXKD ổn định và liên tục.

II.4. Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với cổ đông nội bộ hoặc có liên quan đến cổ đông nội bộ năm 2025

Trong năm 2025, Công ty có phát sinh các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan là Công ty mẹ Tổng Công ty và các Chi nhánh/ Công ty con của Tổng Công ty. Trong đó:

+ Công ty là bên bán hàng: Các hợp đồng, sửa đổi bổ sung hợp đồng trong đó Công ty cung cấp dịch vụ BDSC cho các NMD của Tổng Công ty;

+ Công ty là bên mua hàng: Các hợp đồng trong đó Công ty mua/ thuê dịch vụ được cung cấp bởi các Chi nhánh/ Công ty con của Tổng Công ty.

Công ty đã báo cáo các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan là Công ty mẹ Tổng Công ty và các Chi nhánh/ Công ty con của Tổng Công ty đã thực hiện và dự kiến thực hiện trong năm 2026.

Trong năm 2025, Công ty không phát sinh hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp trong đó Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, người điều hành khác của Công ty hoặc người có liên quan của họ là sáng lập viên hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm phát sinh giao dịch.

(Cụ thể tại Mục II.4 Báo cáo số 41/BC-DVKT-HĐQT ngày 16/3/2026 của HĐQT về việc "Hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026" và Tờ trình số 46/TTr-DVKT-HĐQT ngày 17/3/2026 của HĐQT về việc "Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan")

II.5. Đánh giá giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc

Công tác định hướng, chỉ đạo, quyết sách của HĐQT đã bám sát Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

Các (04) cuộc họp định kỳ hàng quý năm 2025 của HĐQT đã được chuẩn bị kỹ lưỡng; cuộc họp có thành phần tham dự đầy đủ; nội dung cuộc họp sát với thực tiễn và bao trùm các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Năm 2025, HĐQT đã ban hành 66 Nghị quyết và Quyết định. Nội dung các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đã định hướng vào các vấn đề cụ thể của công tác SXKD, đã quy định về chất lượng và tiến độ thực hiện; qua đó HĐQT đã thực thi được chức năng quản trị Công ty và chức năng giám sát điều hành Công ty.

Hoạt động thường xuyên của bộ phận Kiểm toán nội bộ đã nâng cao năng lực thực thi chức năng quản trị Công ty, năng lực quản trị rủi ro và năng lực giám sát điều hành Công ty của HĐQT.

Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD của Ban Giám đốc đã chủ động, quyết liệt và kịp thời nhằm thích ứng nhanh chóng với những biến động không ngừng của thị trường ngành nghề core business và thực tế công tác thi công tại các nhà máy của chủ đầu tư. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD của Ban Giám đốc đã căn cứ và bám sát Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT; đã tuân thủ các Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của Công ty.

Giữa HĐQT và Ban Giám đốc đã có sự phối kết hợp chặt chẽ, hiệu quả trong công tác định hướng, quản trị, giám sát và điều hành Công ty; đã thể hiện đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan như quy định tại Điều lệ Công ty; đã duy trì được sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn thể tổ chức của Công ty.

HĐQT và Ban Giám đốc đã chấp hành nghiêm túc các văn bản chỉ đạo (xem Mục II.7.3) cũng như chế độ báo cáo cho cổ đông lớn - Công ty mẹ Tổng Công ty; đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường¹ và trách nhiệm công bố thông tin của công ty đại chúng theo quy định.

¹ Ngày 25/12/2025, Công ty đã tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để thông qua việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với ông Bùi Duy Nhị - Chủ tịch HĐQT Công ty và bầu bổ sung Thành viên HĐQT đối với ông Phùng Văn Đức.

Ban Kiểm soát đánh giá công tác quản trị và điều hành các mặt hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc đã trung thực, cẩn trọng và phát huy hiệu quả; đã lãnh đạo định hướng Công ty bám sát chiến lược phát triển, vượt qua các khó khăn để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ năm 2025 và Tổng Công ty giao kế hoạch. HĐQT và Ban Giám đốc đang tiếp tục đẩy mạnh đổi mới tư duy kinh doanh, tái cấu trúc hoạt động SXKD, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, tận dụng tối đa các thế mạnh nội tại của Công ty, khai thác triệt để tiềm năng sức mạnh của lực lượng lao động, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ... để ngày càng nâng cao năng lực cạnh tranh về chất lượng, tiến độ và giá thành cung cấp dịch vụ kỹ thuật của Công ty.

II.6. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và các cổ đông

Các nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm và nội dung công việc của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động và trình ĐHĐCĐ hàng năm thông qua làm cơ sở thực hiện công tác kiểm soát trong năm. Việc triển khai kế hoạch hoạt động kiểm soát trong năm được Ban Kiểm soát thực hiện phù hợp với tình hình SXKD của Công ty tại từng thời điểm trên nguyên tắc không làm gián đoạn hoạt động bình thường của Công ty và không cản trở công tác quản trị, điều hành Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc.

Ban Kiểm soát luôn tuyệt đối bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và quyền lợi hợp pháp của cổ đông. Ban Kiểm soát thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kiểm soát theo quy định hiện hành. Các thông tin, báo cáo mà Ban Kiểm soát gửi tới Công ty, ĐHĐCĐ, cổ đông, HĐQT và Ban Giám đốc đều được Ban Kiểm soát thực hiện một cách trung thực và cẩn trọng.

Khi nhận được các nội dung mà cổ đông gửi ý kiến quan tâm, Ban Kiểm soát đã phối hợp với các phòng chức năng của Công ty cùng xem xét, làm rõ và trả lời cổ đông nhanh chóng. Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu nào từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông về hoạt động kiểm soát theo quy định tại Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

Trước khi triển khai một cuộc kiểm soát, Ban Kiểm soát đều lập kế hoạch cụ thể về đối tượng, nội dung và phạm vi kiểm soát đồng thời thông báo đến HĐQT và Ban Giám đốc để được phối hợp thực hiện. Trong thời gian thực hiện cuộc kiểm soát, HĐQT và Ban Giám đốc cùng với đối tượng kiểm soát đã luôn quan tâm phối hợp tạo điều kiện làm việc thuận lợi và cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Kết quả kiểm tra, kiểm soát và các lưu ý,

Căn cứ Nghị quyết số 199/NQ/ĐHĐCĐ-DVKT ngày 25/12/2025 của ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 200/NQ/DVKT-HĐQT ngày 25/12/2025 về việc bầu ông Phùng Văn Đức giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.

kiến nghị đều được Ban Kiểm soát báo cáo đầy đủ với HĐQT, Ban Giám đốc và thông báo công khai đến đối tượng kiểm soát.

Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban sản xuất do Ban Giám đốc chủ trì. Các tài liệu phục vụ cuộc họp được Công ty chuyển đến Ban Kiểm soát đầy đủ và đúng thời hạn trước khi diễn ra cuộc họp. Trong các cuộc họp, Ban Kiểm soát được tạo điều kiện phát biểu ý kiến, trình bày quan điểm, đưa ra các lưu ý, kiến nghị đóng góp vào việc hoàn thiện công tác quản trị và điều hành các mặt hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc.

Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT và Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện đầy đủ cho Ban Kiểm soát thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm và nội dung công việc của Ban Kiểm soát theo quy định. Các lưu ý, kiến nghị của Ban Kiểm soát được lắng nghe, tiếp thu (và, hoặc) đưa vào Nghị quyết, Thông báo kết luận và được HĐQT và Ban Giám đốc lưu tâm chỉ đạo thực hiện.

II.7. Đánh giá việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra các cấp

II.7.1. Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra thuộc các cơ quan quản lý Nhà nước

Trong kỳ báo cáo, Công ty không thuộc đối tượng kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước.

II.7.2. Việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra thuộc Tổng Công ty

Các kiến nghị đối với Công ty của các Đoàn công tác thuộc Tổng Công ty vào kiểm tra năm 2024 đã được Công ty tiếp thu, triển khai thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện.

Đoàn công tác do HĐQT Tổng Công ty thành lập theo Quyết định số 948/QĐ-ĐLĐK ngày 16/10/2025 đã thực hiện kiểm toán nội bộ tại Công ty từ ngày 10/11/2025 đến ngày 14/11/2025. Đoàn và Công ty đã thống nhất Biên bản kiểm toán vào ngày 18/12/2025. Biên bản không ghi nhận có sai phạm, không ghi nhận có thất thoát tài sản tại Công ty. Biên bản đã nêu các kiến nghị đối với Công ty trên các lĩnh vực. Các kiến nghị của Đoàn đã được Công ty tiếp thu và đã/ đang triển khai thực hiện.

II.7.3. Việc chấp hành các văn bản chỉ đạo của Tổng Công ty

Theo biểu 1G đính kèm.

III. Đánh giá thẩm định các nội dung trình ĐHCĐ năm 2026 thông qua

III.1. Báo cáo của Ban Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo số 158/BC-DVKT-KTKH ngày 16/3/2026 của Ban Giám đốc về việc "Hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026".

Lý do: Ban Giám đốc báo cáo ĐHCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Nội dung báo cáo phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty về vai trò, quyền hạn và trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của Ban Giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành SXKD của Công ty. Báo cáo đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và minh bạch cho ĐHCĐ năm 2026. Cụ thể như sau:

* Báo cáo đã trình bày đầy đủ, toàn diện các nội dung về tình hình thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2025 của Công ty; đã chỉ ra và phân tích các thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo; đã minh họa số liệu các chỉ tiêu và phân tích làm rõ nguyên nhân tăng giảm các chỉ tiêu so với kế hoạch giao và cùng kỳ năm trước; đã kết luận đánh giá tình hình SXKD năm 2025 của Công ty rõ ràng và khách quan; đã chỉ ra các tồn tại và đúc rút các bài học kinh nghiệm;

* Báo cáo đã trình bày đầy đủ, toàn diện các nội dung về kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty; đã đề xuất các nhiệm vụ SXKD và ước tính số liệu các chỉ tiêu chủ yếu; đã chỉ ra và phân tích các thuận lợi, khó khăn trong năm kế hoạch; đã đề xuất các giải pháp triển khai kế hoạch rõ ràng và khả thi.

Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty như sau:

	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
	<u>năm 2026</u>	<u>năm 2025</u>	<u>năm 2025</u>
Tổng doanh thu và thu nhập (tỷ đồng)	420,02	387,00	297,04
Tổng giá vốn và chi phí (tỷ đồng)	405,17	372,06	282,60
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	18,56	18,78	18,05
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	14,85	14,94	14,44
Chỉ tiêu nộp NSNN (tỷ đồng)	22,43	25,45	18,75
Tỷ lệ chia cổ tức (% / cổ phần)	7,90	7,90	7,70

III.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHCĐ năm 2026

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo số 41/BC-DVKT-HĐQT ngày 16/3/2026 của HĐQT về việc "Hoạt động của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2026".

Lý do: HĐQT báo cáo ĐHCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Nội dung báo cáo phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty về vai trò, quyền hạn và trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của HĐQT trong công tác định hướng, quản trị và giám sát điều hành Công ty. Báo cáo đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và minh bạch cho ĐHCĐ năm 2026. Cụ thể như sau:

* Báo cáo đã đánh giá rõ ràng và khách quan vai trò của HĐQT đối với các kết quả SXKD đạt được năm 2025 của Công ty, đã thống nhất với Báo cáo của Ban Giám đốc. Báo cáo đã trình bày đầy đủ, toàn diện các nội dung về hoạt động của HĐQT năm 2025 bao gồm: nhân sự và cơ cấu tổ chức của HĐQT; hoạt động chung của HĐQT; hoạt động của từng Thành viên HĐQT; các cuộc họp của

HĐQT; các Nghị quyết và Quyết định đã được HĐQT ban hành; hiệu lực tích cực trong công tác định hướng, quản trị và giám sát điều hành Công ty; số liệu tiền lương/ thù lao thực hiện năm 2025, kế hoạch tiền lương/ thù lao năm 2026 và các quyền lợi khác của HĐQT được báo cáo đầy đủ, rõ ràng và minh bạch; đảm bảo các nội dung khác cần báo cáo theo quy định;

* Báo cáo đã đặt ra các mục tiêu hoạt động và xác định phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2026 cụ thể, khả thi và thống nhất với các nội dung trong kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty.

III.3. Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo số 40/BC-DVKT-HĐQT ngày 16/3/2026 của Thành viên độc lập HĐQT về việc "Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026".

Lý do: Thành viên độc lập HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Nội dung báo cáo phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty về vai trò, quyền hạn và trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của HĐQT (trong đó có Thành viên độc lập HĐQT) trong công tác định hướng, quản trị và giám sát điều hành Công ty. Nội dung báo cáo đã thống nhất với Báo cáo của HĐQT. Báo cáo đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và minh bạch cho ĐHĐCĐ năm 2026.

III.4. BCTC năm 2025 đã được kiểm toán và Tờ trình của HĐQT về việc thông qua BCTC năm 2025 đã được kiểm toán

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung BCTC năm 2025 đã được kiểm toán và nội dung Tờ trình số 43/TTr-DVKT-HĐQT ngày 17/3/2026 của HĐQT về việc "Thông qua BCTC năm 2025 đã được kiểm toán". BCTC năm 2025 đã được kiểm toán. Các tài liệu này đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và minh bạch cho ĐHĐCĐ năm 2026. Lý do:

* HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Và như đã báo cáo ở các Mục trên:

* Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của kiểm toán viên cho rằng BCTC năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty năm 2025 bao gồm: tình hình tài sản và nguồn vốn; tình hình kết quả kinh doanh; tình hình lưu chuyển tiền tệ;

* Ban Kiểm soát đã thẩm định BCTC năm 2025 đã được kiểm toán.

III.5. Tờ trình của HĐQT về việc phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Tờ trình số 44/TTr-DVKT-HĐQT ngày 17/3/2026 của HĐQT về việc "Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026".

Lý do: HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Các nội dung trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân

phối lợi nhuận năm 2026 đã tuân thủ quy định về phân phối lợi nhuận trong Quy chế Quản lý tài chính của Công ty. Các nội dung trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025. Cụ thể như sau:

* Như đã báo cáo ở Mục II.3.3.1.d: lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 là 14,94 tỷ đồng đạt 103,46% so với kế hoạch giao là 14,44 tỷ đồng. Như vậy, Công ty đã đảm bảo đủ nguồn để thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;

* Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được đề xuất trích theo tỷ lệ [10%, 10%] từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 đã đúng theo tỷ lệ được ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt trong kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; đã tạo động lực động viên, khuyến khích tập thể người lao động của Công ty;

* Cổ tức năm 2025 được đề xuất chia theo tỷ lệ 7,9% / cổ phần cao hơn 0,2% so với tỷ lệ 7,7% / cổ phần được ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt trong kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; đã đem lại lợi ích nhiều hơn cho cổ đông;

* Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 đã tuân thủ quy định về phân phối lợi nhuận trong Quy chế Quản lý tài chính của Công ty và phù hợp với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026 của Công ty.

III.6. Tờ trình của HĐQT về việc phê duyệt tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025 và dự kiến tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Tờ trình số 45/TTr-DVKT-HĐQT ngày 17/3/2026 của HĐQT về việc "Phê duyệt tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025 và dự kiến tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026".

Lý do: HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Các nội dung trình phê duyệt tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025 và dự kiến tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026 đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và các Quy chế, Quy định liên quan đến trả lương của Công ty; các số liệu tiền lương/ thù lao được báo cáo đầy đủ, rõ ràng và minh bạch. Cụ thể như sau:

* Tổng tiền lương/ thù lao của HĐQT năm 2025 trình phê duyệt là 2.425 triệu đồng không cao hơn số ĐHĐCĐ năm 2025 giao kế hoạch là 2.442 triệu đồng. Tiền lương/ thù lao của từng thành viên HĐQT năm 2025 trình phê duyệt cũng tương ứng không cao hơn/ bám sát số ĐHĐCĐ năm 2025 giao kế hoạch. Tiền lương thực nhận của các thành viên HĐQT chuyên trách đã được tính toán và chi trả căn cứ các Quy chế, Quy định liên quan đến trả lương của Công ty;

* Tổng thù lao của Ban Kiểm soát năm 2025 trình phê duyệt là 132 triệu đồng không cao hơn số ĐHĐCĐ năm 2025 giao kế hoạch là 132 triệu đồng. Thù

lao của từng thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 trình phê duyệt cũng tương ứng không cao hơn số ĐHĐCĐ năm 2025 giao kế hoạch;

* Kế hoạch tiền lương/ thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2026 lần lượt là 2.490 triệu đồng và 132 triệu đồng tương đương so với thực hiện năm 2025 và phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty.

III.7. Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026

Ban Kiểm soát chủ trì soạn thảo và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ năm 2026 đối với Tờ trình số 163/TTr-DVKT-BKS ngày 17/3/2026 của Ban Kiểm soát về việc "Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026".

Lý do: Ban Kiểm soát đề xuất danh sách các đơn vị kiểm toán để Công ty lựa chọn đã căn cứ Thông báo được đăng tải trên trang web của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về danh sách công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

III.8. Tờ trình của HĐQT về việc các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Tờ trình số 46/TTr-DVKT-HĐQT ngày 17/3/2026 của HĐQT về việc "Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan".

Lý do: HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Nội dung Tờ trình đã tuân thủ quy định tại Mục s Khoản 2 Điều 15 trong Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về hợp đồng, giao dịch với người có liên quan. HĐQT đã báo cáo các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan là Công ty mẹ Tổng Công ty và các Chi nhánh/ Công ty con của Tổng Công ty đã thực hiện trong năm 2025, đã thực hiện và dự kiến thực hiện trong năm 2026. Tờ trình đã đính kèm Phụ lục liệt kê đầy đủ thông tin về các hợp đồng, giao dịch của Công ty với người có liên quan đồng thời phân loại hợp đồng, giao dịch thành "Công ty là bên bán hàng" và "Công ty là bên mua hàng". Tờ trình đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và minh bạch cho ĐHĐCĐ năm 2026.

III.9. Tờ trình của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều lệ Công ty

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Tờ trình số 47/TTr-DVKT-HĐQT ngày 18/3/2026 của HĐQT về việc "Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và sửa đổi Điều lệ Công ty".

Lý do: HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026 nội dung này là đúng thẩm quyền. Việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty để xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định của pháp luật về chứng khoán và việc điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính Công ty theo địa giới hành chính mới là cần thiết. Theo đó,

những nội dung này cần được cập nhật vào Điều lệ Công ty.

IV. Các lưu ý hoặc kiến nghị

Như Mục II.3.6, Ban Kiểm soát đã đánh giá:

- * Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025.
- * Trong năm 2025, chỉ tiêu dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh và chỉ tiêu dòng tiền thuần tổng hợp của Công ty đều đạt được các giá trị dương.
- * Các chỉ số tài chính chủ yếu của Công ty đều nằm trong mức an toàn.
- * Công ty có tình hình tài chính lành mạnh đảm bảo để duy trì hoạt động SXKD ổn định và liên tục.

Ban Kiểm soát lưu ý các chỉ số tài chính chủ yếu của Công ty năm 2025 có sự điều chỉnh giảm so với năm 2024. Do vậy, Ban Kiểm soát lưu ý Công ty một số điểm như sau:

- Chú trọng công tác thanh quyết toán các công trình dịch vụ với chủ đầu tư để giảm chi phí dở dang và tăng doanh thu, đồng thời tiến hành thanh quyết toán nội bộ dứt điểm đối với các phương án kinh doanh;

- Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để thu hồi tiền vốn đã bỏ ra và cải thiện dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, theo đó Công ty sẽ có thêm dòng tiền để thanh toán công nợ phải trả.

V. Kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2026

Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2026 như sau:

(i) Quý I/2026

- + Thẩm định BCTC năm 2025 đã được kiểm toán;
- + Báo cáo hoạt động kiểm soát quý IV/2025;
- + Soạn thảo các Báo cáo, Tờ trình phục vụ tổ chức ĐHĐCĐ năm 2026.

(ii) Quý II/2026

- + Thẩm định BCTC quý I/2026;
- + Báo cáo hoạt động kiểm soát quý I/2026;
- + Báo cáo, trình các nội dung thuộc trách nhiệm của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2026;

+ Tổ chức kiểm tra, kiểm soát tại các Chi nhánh Công ty phối hợp cùng các đoàn kiểm tra của HĐQT và Ban Giám đốc.

(iii) Quý III/2026

- + Thẩm định BCTC bán niên năm 2026;
- + Báo cáo hoạt động kiểm soát quý II/2026;
- + Tổ chức kiểm tra, kiểm soát tại các Chi nhánh Công ty phối hợp cùng các đoàn kiểm tra của HĐQT và Ban Giám đốc.

(iv) Quý IV/2026

+ Thâm định BCTC quý III/2026;

+ Báo cáo hoạt động kiểm soát quý III/2026;

+ Tổ chức kiểm tra, kiểm soát tại Văn phòng Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2026 của Ban Kiểm soát.

Kính báo cáo các Quý cổ đông và Tổng Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD (để biết);
- Các TV BKS;
- Lưu: VT, BKS (NQĐ).

Đính kèm:

Các biểu: 1A, 1B1, 1B2, 1C, 1D, 1F, 1G.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Quang Đông

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**
Quý IV/2025

Tên doanh nghiệp : Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam
Giấy đăng ký kinh doanh số : 0102560459 ngày 27/11/2007, thay đổi lần thứ 13 ngày 10/03/2026
Ngành nghề kinh doanh : Dịch vụ kỹ thuật điện
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 7, Tòa nhà HH3, KĐT Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm nay	Quý này		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này		Lũy kế thực hiện kế hoạch năm nay	So sánh với cùng kỳ	
				Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước		Quý này	Lũy kế
C.1	C.2	C.3	C.4	C.5	C.6	C.7	C.8	C.9=7/4	C.10=5/6	C.11=7/8
I	Tổng số doanh nghiệp	DN								
1	- Doanh nghiệp có lãi	DN								
2	- Doanh nghiệp hòa vốn	DN								
3	- Doanh nghiệp lỗ	DN								
II	Người lao động									
4	- Tổng số người lao động cuối kỳ	người	514,0			441,0	421,0	85,80%		104,75%
5	- Số người lao động bình quân trong kỳ	người	479,0			428,0	422,0	89,35%		101,42%
III	Nợ phải trả	tr. đồng				142.321	102.615			138,69%
6	Trong đó: Nợ gốc vay	tr. đồng				0	0			
7	Trong đó: Nợ phải trả quá hạn	tr. đồng				0	0			
IV	Vốn chủ sở hữu	tr. đồng				185.631	189.409			98,01%
8	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	tr. đồng				150.000	150.000			100,00%
9	Trong đó: Vốn góp của Tổng Công ty	tr. đồng				76.500	76.500			100,00%
V	Tổng tài sản	tr. đồng				327.952	292.024			112,30%
10	Trong đó: Các khoản phải thu	tr. đồng				135.982	162.669			83,59%
11	Trong đó: Phải thu khó đòi	tr. đồng				0	0			
VI	Kết quả kinh doanh									
12	- Tổng doanh thu và thu nhập	tr. đồng	270.911	151.643	163.849	387.001	376.666	142,85%	92,55%	102,74%
13	- Tổng giá vốn và CP bao gồm CP thuế TNDN	tr. đồng	254.291	145.198	157.922	372.059	358.064	146,31%	91,94%	103,91%
14	- Lợi nhuận trước thuế	tr. đồng	20.775	8.075	7.059	18.780	23.957	90,40%	114,39%	78,39%
15	- Lợi nhuận sau thuế	tr. đồng	16.620	6.445	5.927	14.942	18.602	89,90%	108,74%	80,32%
VII	Tổng số đã nộp NSNN	tr. đồng	20.283	4.866	4.442	25.450	19.084	125,47%	109,55%	133,36%
VIII	Tiền lương									
16	- Tổng quỹ lương kế hoạch cả năm được giao	tr. đồng				100.670	107.500			93,65%
17	- Tổng quỹ lương cả năm được quyết toán	tr. đồng				100.670	119.948			
18	- Quỹ lương năm đã hạch toán vào CP SXKD	tr. đồng	100.670	31.393	44.655	119.457	119.948	118,66%	70,30%	99,59%
19	- Tiền lương năm lũy kế bình quân NLD	tr. đồng				279,11	284,24			98,20%
20	- Tiền lương tháng bình quân NLD	tr. đồng				23,26	23,69			98,18%

BÁO CÁO
MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH PHẦN 1
Quý IV/2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C.1	C.2	C.3	C.4	C.5
I	Tài sản ngắn hạn	BS100	279.925.376.860	247.269.513.603
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	BS110	38.693.461.561	33.909.703.026
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	BS120	25.410.000.000	32.542.986.361
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	BS130	135.643.989.445	162.630.648.834
4	Trong đó: Phải thu khó đòi		0	0
5	Hàng tồn kho	BS140	76.384.337.636	18.162.796.131
6	Tài sản ngắn hạn khác	BS150	3.793.588.218	23.379.251
II	Tài sản dài hạn	BS200	48.026.922.270	44.755.204.585
7	Các khoản phải thu dài hạn	BS210	337.860.000	37.860.000
8	Tài sản cố định	BS220	17.944.086.643	14.812.550.993
9	+ Tài sản cố định hữu hình	BS221	17.944.086.643	14.812.550.993
10	+ Tài sản cố định thuê tài chính	BS224	0	0
11	+ Tài sản cố định vô hình	BS227	0	0
12	Bất động sản đầu tư	BS230	0	0
13	Tài sản dở dang dài hạn	BS240	0	0
14	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	BS250	5.040.000.000	5.040.000.000
15	Trong đó: Dự phòng ĐTTC DH	BS254	0	0
16	Tài sản dài hạn khác	BS260	24.704.975.627	24.864.793.592
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		327.952.299.130	292.024.718.188
III	Nợ phải trả	BS300	142.320.833.559	102.615.233.510
17	Nợ ngắn hạn	BS310	142.320.833.559	102.615.233.510
18	Trong đó: Nợ gốc vay		0	0
19	Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi	BS322	1.445.108.330	1.090.724.103
20	Trong đó: Nợ phải trả quá hạn		0	0
21	Nợ dài hạn	BS330	0	0
22	Trong đó: Nợ gốc vay		0	0
IV	Vốn chủ sở hữu	BS410	185.631.465.571	189.409.484.678
23	Vốn góp chủ sở hữu	BS411	150.000.000.000	150.000.000.000
24	Trong đó: Vốn góp của Tổng Công ty		76.500.000.000	76.500.000.000
25	Quỹ đầu tư phát triển	BS418	20.686.994.576	20.686.994.576
26	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	BS421	14.944.470.995	18.722.490.102
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		327.952.299.130	292.024.718.188

BÁO CÁO
MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH PHẦN 2
Quý IV/2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Quý này		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
C.1	C.2	C.3	C.4	C.5	C.6	C.7
I	Tổng doanh thu và thu nhập		151.642.691.039	163.849.314.554	387.001.218.906	376.665.578.978
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	PL10	148.342.998.646	162.129.749.199	382.214.466.652	372.622.978.479
2	Doanh thu hoạt động tài chính	PL21	1.171.886.512	1.615.111.698	2.656.994.884	3.938.146.842
3	Thu nhập khác	PL31	2.127.805.881	104.453.657	2.129.757.370	104.453.657
II	Tổng giá vốn và chi phí		145.198.379.503	157.922.148.530	372.058.988.397	358.064.330.894
4	Giá vốn hàng bán	PL11	133.428.831.449	139.643.673.192	329.592.881.623	310.112.817.982
5	Chi phí tài chính	PL22	49.872.793	80.554.099	49.872.793	115.452.378
5a	Trong đó: Chi phí lãi vay	PL23	49.872.793	0	49.872.793	33.335.617
6	Chi phí bán hàng	PL25	0	0	0	0
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	PL26	10.084.330.150	16.946.470.354	38.527.854.873	41.812.792.953
8	Chi phí khác	PL32	4.633.061	119.985.756	50.290.100	667.324.740
9	Chi phí thuế TNDN hiện hành	PL51	1.630.712.050	1.131.465.129	3.838.089.008	5.355.942.841
10	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	PL52	0	0	0	0
III	Lợi nhuận trước thuế	PL50	8.075.023.586	7.058.631.153	18.780.319.517	23.957.190.925
IV	Lợi nhuận sau thuế	PL60	6.444.311.536	5.927.166.024	14.942.230.509	18.601.248.084

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Quý này		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
V	Tổng số đã nộp NSNN	NS00	4.865.750.751	4.441.992.164	25.450.490.312	19.084.185.548
11	Thuế GTGT hàng bán nội địa	NS01	3.610.734.782	538.216.194	15.779.710.076	5.194.552.107
12	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	NS02	0	760.177.322	1.386.756.831	1.545.553.513
13	Thuế tiêu thụ đặc biệt	NS03	0	0	0	0
14	Thuế xuất, nhập khẩu	NS04	0	1.239.419.546	1.428.863.338	2.519.924.206
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	NS05	663.755.266	1.281.602.241	3.495.685.153	7.123.144.658
16	Thuế thu nhập cá nhân	NS06	591.260.703	622.576.861	3.354.474.914	2.697.011.064
17	Thuế (lệ phí) môn bài	NS07	0	0	5.000.000	4.000.000
18	Các loại thuế, phí, lệ phí khác	NS08	0	0	0	0
VI	Quý lương					
19	Tổng quý lương kế hoạch cả năm được giao	QL01			100.670.000.000	107.500.000.000
20	Tổng quý lương cả năm được quyết toán	QL02			100.670.000.000	119.948.000.000
21	Quý lương năm đã hạch toán vào CP SXKD	QL03	31.392.870.432	44.655.316.648	119.457.395.788	119.948.000.000

KHẢ NĂNG THANH TOÁN NỢ CỦA DOANH NGHIỆP
Quý IV/2025

*** Hệ số khả năng thanh toán hiện thời (Hht)**

$$\text{Hht} = \frac{\text{Tài sản ngắn hạn (BS100)}}{\text{Nợ ngắn hạn (BS310)}} = \frac{279.925.376.860}{142.320.833.559} = 1,97$$

*** Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Hn)**

$$\text{Hn} = \frac{\text{Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư tài chính ngắn hạn + Các khoản phải thu ngắn hạn (BS110 + BS120 + BS130)}}{\text{Nợ ngắn hạn (BS310)}} = \frac{199.747.451.006}{142.320.833.559} = 1,40$$

BÁO CÁO CHI TIẾT CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
Quý IV/2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số đầu năm			Số cuối kỳ		
		Giá trị đầu tư theo mệnh giá	Giá trị đầu tư thực tế	Tỷ lệ sở hữu %	Giá trị đầu tư theo mệnh giá	Giá trị đầu tư thực tế	Tỷ lệ sở hữu
C.1	C.2	C.3	C.4	C.5	C.6	C.7	C.10
I	Đầu tư vào công ty con						
II	Đầu tư vào công ty liên kết						
III	Đầu tư vào công ty liên doanh						
IV	Đầu tư góp vốn vào đơn khác	5.040.000.000	5.040.000.000		5.040.000.000	5.040.000.000	
1	Công ty CP Công nghệ thông tin viễn thông và tự động hóa Dầu khí	5.040.000.000	5.040.000.000	11,9%	5.040.000.000	5.040.000.000	11,9%

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH VAY VÀ HUY ĐỘNG VỐN
SỬ DỤNG VỐN VAY VÀ VỐN HUY ĐỘNG
Quý IV/2025

I. Tình hình vay, huy động vốn

Trong năm 2025, Công ty có vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam để bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD. Cụ thể như sau:

- Tổng số vốn gốc đã được giải ngân: 13.234.461.497 đồng;
- Đã trả nợ cho toàn bộ số vốn gốc: 13.234.461.497 đồng;
- Chi phí lãi vay phát sinh: 49.872.793 đồng.

II. Tình hình sử dụng vốn vay và vốn huy động

- Công ty đã sử dụng toàn bộ số vốn gốc đã được giải ngân để bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD: 13.234.461.497 đồng;
- Số dư nợ vay ngắn hạn: 0 đồng.

(Chi tiết tại Thuyết minh số 5.16 BCTC năm 2025 đã được kiểm toán)

BẢNG ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN
Quý IV/2025

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Ghi chú
C.1	C.2	C.3	C.4	C.5
I	CÁC HỆ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỜI			
1	Tỷ suất sinh lời của tổng tài sản ROA	4,56%	6,37%	
2	Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu ROE	8,05%	9,82%	
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	4,85%	6,36%	
II	CÁC HỆ SỐ HOẠT ĐỘNG			
4	Vòng quay tổng tài sản	1,25	1,35	
5	Vòng quay vốn lưu động	1,47	1,60	
6	Vòng quay vốn cố định	8,34	8,73	
7	Vòng quay nợ phải thu	2,59	2,79	
8	Vòng quay nợ phải trả	3,04	3,98	
III	CÁC HỆ SỐ CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN			
9	Hệ số nợ tài sản	0,43	0,35	
10	Hệ số nợ nguồn vốn	0,77	0,54	
11	Vốn chủ sở hữu trên tổng cộng nguồn vốn	0,57	0,65	
12	Hệ số bảo toàn vốn H	0,98	1,01	
13	Tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản	0,85	0,85	
IV	CÁC HỆ SỐ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
14	Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	1,97	2,41	
15	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	1,40	2,23	
16	Hệ số khả năng thanh toán tức thời	0,45	0,65	

BÁO CÁO

Tình hình chấp hành các văn bản chỉ đạo của Tổng công ty năm 2025

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
I VĂN BẢN THÁNG 01/2025							
1	25/CT-ĐLDK	06/01/2025	V/v V/v Triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025	x			Đã triển khai thực hiện
2	01/NQ-ĐLDK	08/01/2025	V/v NQ Tại cuộc họp định kỳ Quý IV năm 2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam-CTPC	x			Đã triển khai thực hiện
3	62/ĐLDK-TCNS	13/01/2025	V/v Góp ý dự thảo nội dung "Quy chế về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn góp của PV Power tại các doanh nghiệp khác"	x			Đã triển khai thực hiện
4	89/ĐLDK-TCNS	17/01/2025	V/v Thực hiện Quy chế quản lý thù lao, tiền thưởng của Người đại diện kiêm nhiệm của Tổng công ty tại đơn vị năm 2024.	x			Đã triển khai thực hiện
5	89/ĐLDK-KT	17/01/2025	V/v Xin ý kiến về lưu đồ thực hiện công tác bảo dưỡng sửa chữa trên phần mềm CMMS	x			Triển khai thực hiện
6	50/QĐ-ĐLDK	17/01/2025	V/v phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 của PV Power	x			Triển khai thực hiện
7	102/ĐLDK-KTKH	17/01/2025	V/v Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐLDK ngày 07/01/2025 của HĐQT TCT tại cuộc họp định kỳ Quý IV/2024	x			Triển khai thực hiện
8	114/ĐLDK-KSNB	22/01/2025	V/v Triển khai Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 của Tổng Công ty theo Quyết định số 50/QĐ-ĐLDK ngày 17/01/2025 của HĐQT Tổng công ty			x	Triển khai thực hiện và báo cáo
9	110/ĐLDK-KT	21/01/2025	V/v Xin ý kiến về Quy định quản lý, sử dụng phần mềm quản lý báo tri, sửa chữa nhà máy điện	x			Đã báo cáo tại văn bản số 95/DVKI-KTAT ngày 13/02/2025
10	120/ĐLDK-KTKH	22/01/2025	V/v Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025 của các đơn vị	x			Đã báo cáo tại văn bản số 25/DVKI-NĐD ngày 24/02/2025
II VĂN BẢN THÁNG 02/2025							
1	08/NQ-ĐLDK	10/02/2025	V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần	x			Đã triển khai thực hiện
2	183/ĐLDK-KTKH	12/02/2025	V/v Triển khai Kế hoạch SXKD năm 2025 của PV Power Services	x			Đã triển khai thực hiện

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
3	93/QĐ-ĐLDK	14/02/2025	V/v Sửa đổi, bổ sung Phương án sắp xếp tái cơ cấu PV Power giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 12/QĐ-ĐLDK ngày 08/01/2021	x			Triển khai thực hiện
4	97/QĐ-ĐLDK	17/02/2025	V/v Thương cho các đơn vị thành viên có kết quả hoạt động SXKD tốt góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của PV Power	x			Triển khai thực hiện
5	229/ĐLDK-KTKH	18/02/2025	V/v Triển khai thực hiện Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 1/1/2025 của Chính phủ	x			Triển khai thực hiện
6	308/ĐLDK-ATSKMT	26/02/2025	V/v đánh giá việc thực hiện, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống thiên tai	x			Đã báo cáo tại văn bản số 124/DVKT-KTAT ngày 28/02/2025
7	311/ĐLDK-VP	27/02/2025	V/v Báo cáo công tác quản lý và sử dụng Nhân hiệu PVN	x			Đã báo cáo tại văn bản số 125/DVKT-KTAT ngày 28/02/2025
8	316/ĐLDK-ATSKMT	28/02/2025	V/v Rà soát thực hiện, lấy ý kiến sửa đổi bổ sung luật đề điều	x			Đã báo cáo tại văn bản số 127/DVKT-KTAT ngày 03/3/2025
9	215/ĐLDK-TCNS	17/02/2025	V/v Quyết toán Quỹ tiền lương năm 2024 và xây dựng kế hoạch lao động, tiền lương năm 2025			x	Triển khai thực hiện Chưa đến thời hạn báo cáo
10	237/ĐLDK-KTKH	18/02/2025	V/v Triển khai chính thức đánh giá hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 49/DVKT-NĐD ngày 28/3/2025
11	307/ĐLDK-KTKH	26/02/2025	V/v báo cáo sơ kết Quý I/2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 29/DVKT-NĐD ngày 07/3/2025
III VĂN BẢN THÁNG 03/2025							
1	140/QĐ-ĐLDK	03/3/2025	V/v Phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động các đơn vị trong Hội đồng quản trị Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP	x			Đã triển khai thực hiện
2	153/QĐ-ĐLDK	06/3/2025	V/v Kiện toàn Hội đồng khoa học Công nghệ Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP, nhiệm kỳ 2022-2026	x			Đã triển khai thực hiện
3	367/ĐLDK-TCNS	10/3/2025	V/v Tuyển dụng lao động tại PV Power Services	x			Triển khai thực hiện
4	17/NQ-ĐLDK	11/3/2025	V/v Thông qua chương trình công tác trọng tâm năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP	x			Triển khai thực hiện
5	431/ĐLDK-KTKH	18/3/2025	V/v Thông báo Kết luận cuộc họp triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2025 và công tác bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
6	434/ĐLDK-KTKH	19/3/2025	V/v Chuẩn bị tài liệu phục vụ cuộc họp định kỳ Quý I/2025 của HĐQT	x			Triển khai thực hiện
7	439/ĐLDK-TCNS	19/3/2025	V/v Thực hiện quy trình giới thiệu bổ nhiệm lại cán bộ	x			Triển khai thực hiện
8	465/ĐLDK-HĐQT	24/3/2025	V/v Kết quả làm việc với PV Power Services			x	Triển khai thực hiện
IV VĂN BẢN THÁNG 04/2025							
1	517/CT-ĐLDK	02/4/2025	V/v Chương trình hành động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch quản trị và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025	x			Đã thực hiện và báo cáo tại văn bản số 64/DVKT-NĐD ngày 16/4/2025
2	540/ĐLDK-ATSKMT	02/4/2025	V/v Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về PCCC	x			Đã báo cáo tại văn bản số 214/DVKT-KTAT ngày 13/4/2025
3	26/NQ-ĐLDK	04/4/2025	V/v Tại cuộc họp định kỳ Quý I năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP	x			Đã triển khai thực hiện
4	608/ĐLDK-KTKH	10/4/2025	V/v Thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-ĐLDK ngày 04/4/2025 của HĐQT TCT tại cuộc họp định kỳ Quý I/2025	x			Triển khai thực hiện
5	625/ĐLDK-KTKH	11/4/2025	V/v Rà soát, đánh giá các nguồn lực phục vụ báo cáo quản trị rủi ro	x			Đã báo cáo tại văn bản số 65/DVKT-NĐD ngày 16/4/2025
6	28/NQ-ĐLDK	17/4/2025	V/v Nghị quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
7	693/ĐLDK-ATSKMT	22/4/2025	V/v Chấp hành quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy	x			Đã báo cáo tại văn bản số 276/BC-DVKT-KTAT ngày 29/4/2025
8	37/NQ-ĐLDK	24/4/2025	V/v thông qua chỉ tiêu tiết kiệm chi phí SXKD năm 2025 đối với Công ty mẹ và các đơn vị thành viên của PV Power	x			Triển khai thực hiện
9	309/QĐ-ĐLDK	24/4/2025	V/v phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn và giám sát hoạt động các đơn vị trong HĐQT PV Power	x			Triển khai thực hiện
10	737/ĐLDK-TCNS	25/4/2025	V/v Giới thiệu bổ nhiệm lại cán bộ			x	Triển khai thực hiện
11	771/ĐLDK-KTKH	29/4/2025	V/v Triển khai Nghị quyết số 37/NQ-ĐLDK ngày 24/04/2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP			x	Triển khai thực hiện
V VĂN BẢN THÁNG 05/2025							

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
1	384/QĐ-ĐLĐK	15/5/2025	V/v Phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của các đơn vị thành viên Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP	x			Đã triển khai thực hiện
2	864/ĐLĐK-KTKH	16/5/2025	V/v thông báo kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024	x			Đã triển khai thực hiện
3	960/ĐLĐK-KTKH	30/5/2025	V/v Báo cáo kết quả thực hiện công tác dịch vụ năm 2024 và kế hoạch công tác dịch vụ năm 2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 90/DVKT-NĐD ngày 05/6/2025
4	911/KTKH-ĐLĐK	23/5/2025	V/v Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 91/DVKT-NĐD ngày 05/6/2025
VI VĂN BẢN THÁNG 06/2025							
1	440/QĐ-ĐLĐK	02/6/2025	V/v Xếp loại cán bộ năm 2024 đối với cán bộ là Phó giám đốc, Kế Toán trưởng các đơn vị trực thuộc thành viên của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP	x			Triển khai thực hiện
2	986/ĐLĐK-KTKH	05/6/2025	V/v Chuyển trụ sở văn phòng PV Power Services về Tòa nhà văn phòng Tổng công ty tại Phó Nguyễn Tuấn	x			Triển khai thực hiện
3	990/ĐLĐK-KTKH	05/6/2025	V/v Thực hiện kế hoạch sản xuất điện các tháng cuối năm 2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 95/DVKT-NĐD ngày 18/6/2025
4	1054/ĐLĐK-KT	17/6/2025	V/v Xin ý kiến về dự thảo Quy định quản lý sự thay đổi lĩnh vực kỹ thuật - công nghệ các NMD Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
5	1058/ĐLĐK-TCKT	17/6/2025	V/v Tuân thủ các điều kiện và cam kết của Hợp đồng vay vốn trị giá 200 triệu USD được bảo lãnh bởi SACE	x			Đã báo cáo tại văn bản số 97/DVKT-NĐD ngày 20/6/2025
6	1086/ĐLĐK-KTKH	20/6/2025	V/v chuẩn bị tài liệu phục vụ cuộc họp định kỳ Quý II/2025 của HĐQT	x			Triển khai thực hiện
7	1118/ĐLĐK-KTKH	25/6/2025	V/v Báo cáo tổng thể về quản lý sử dụng vốn, tài sản, nhà đất công, dự án đầu tư	x			Đã báo cáo tại văn bản số 424/DVKT-KTKH ngày 27/6/2025
8	1129/ĐLĐK-TM	27/6/2025	V/v Ký kết thoả thuận tiếp tục thực hiện Hợp đồng LTSA NMD Nhơn Trạch 1	x			Đã triển khai thực hiện
VII VĂN BẢN THÁNG 07/2025							

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
1	1223/ĐLDK-KTKH	09/7/2025	V/v Xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2026	x			Đã báo cáo tại văn bản số 118/DVKT-NĐD ngày 29/7/2025
2	57/NQ-ĐLDK	18/7/2025	V/v Nghị quyết tại cuộc họp định kỳ Quý II năm 2025 Hội đồng Quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
3	1296/TB-ĐLDK	18/7/2025	V/v Thông báo Kết luận tại Hội nghị Sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
4	1305/ĐLDK-KT	21/7/2025	V/v Xin ý kiến lần 2 đối với dự thảo Quy định gia công phục hồi vật tư, thiết bị trong các nhà máy điện của Tổng công ty	x			Triển khai thực hiện
5	1322/ĐLDK-KTKH	24/7/2025	V/v Thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-ĐLDK ngày 18/7/2025 của HĐQT TCT tại cuộc họp định kỳ Quý II/2025	x			Triển khai thực hiện
6	1323/ĐLDK-KTKH	24/7/2025	V/v Xây dựng Chiến lược phát triển đơn vị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	x			Đã báo cáo tại văn bản số 119/DVKT-NĐD ngày 05/8/2025
7	1306/ĐLDK-KT	21/7/2025	V/v: Xin ý kiến về Sở tay hướng dẫn sử dụng hệ thống Quản lý Bảo dưỡng sửa chữa CMMS – IBM Maximo	x			Đã báo cáo tại văn bản số 557/DVKT-NĐD ngày 18/8/2025
VIII VĂN BẢN THÁNG 08/2025							
1	1423/ĐLDK-TCNS	07/8/2025	V/v Góp ý nội dung dự thảo "Phương án về đổi mới tổ chức bộ máy và tái cơ cấu doanh nghiệp tinh gọn, nâng cao năng suất lao động tại Tổng công ty	x			Đã báo cáo tại văn bản số 125/DVKT-NĐD ngày 08/8/2025
2	1445/ĐLDK-KT	11/8/2025	V/v Xin ý kiến góp ý dự thảo Quy định quản lý bất thường, sự cố	x			Đã báo cáo tại văn bản số 569/DVKT-NĐD ngày 25/8/2025
3	680/QĐ-DVKT	12/8/2025	QĐ V/v phân công việc trong Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Dầu khí VN -CTCP	x			Triển khai thực hiện
4	1463/ĐLDK-KTKH	14/8/2025	V/v Nghiên cứu/Góp ý dự thảo Quy trình Quản trị rủi ro Tổng công ty và các biểu mẫu báo cáo	x			Triển khai thực hiện
5	719/QĐ-DVKT	19/8/2025	V/v Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch kiểm toán năm 2025 của Bộ phận kiểm toán nội bộ - Tổng công ty ĐLDK Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
6	1517/ĐLDK-KT	21/8/2025	V/v xin ý kiến về dự thảo Quy định quản lý công tác bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện của Tổng công ty	x			Đã báo cáo tại văn bản số 578/DVKT-NĐD ngày 28/8/2025

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
7	1514/ĐLĐK-KTKH	21/8/2025	V/v Báo cáo sơ kết 9 tháng đầu năm 2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 138/DVKT-NĐD ngày 08/9/2025
8	1529/ĐLĐK-KSNB	22/8/2025	V/v Báo cáo và cung cấp tài liệu phục vụ chương trình kiểm toán nội bộ tại PVPS	x			Đã báo cáo tại văn bản số 140/DVKT-NĐD ngày 15/9/2025
IX VĂN BẢN THÁNG 09/2025							
1	69/NQ - ĐLĐK	04/9/2025	V/v Thông qua điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
2	789/QĐ-DVKT	05/9/2025	V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý quỹ thù lao, tiền thưởng đối với Người đại diện kiêm nhiệm của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
3	1635/CT-ĐLĐK	09/9/2025	V/v Triển khai các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh năm 2025	x			Triển khai thực hiện
4	823/QĐ-ĐLĐK	12/9/2025	V/v Phê duyệt và ban hành Quy chế về công tác chiến lược của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
5	1653/ĐLĐK-TCNS	15/9/2025	V/v Công văn gửi các đơn vị yêu cầu cung cấp nhân sự tham gia Tổ triển khai nâng cấp và mở rộng phần mềm quản trị nguồn nhân lực của Tổng công ty	x			Đã báo cáo tại văn bản số 618/DVKT-TCHC ngày 15/9/2025
6	1710/ĐLĐK-KTKH	17/9/2025	V/v Chuẩn bị tài liệu họp HĐQT Tổng Công ty Quý III/2025	x			Triển khai thực hiện
7	1718/ĐLĐK-KTKH	18/9/2025	V/v Báo cáo quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nhà đất công, dự án đầu tư quản lý	x			Triển khai thực hiện
8	858/QĐ-ĐLĐK	26/9/2025	V/v Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hoạt động mua sắm hàng hóa, dịch vụ và bảo trì công trình xây dựng phục vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
9	1781/ĐLĐK-KT	26/9/2025	V/v Ban hành "Yêu cầu kỹ thuật chi tiết về thử nghiệm và giám sát thử nghiệm" của Công ty Vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện Quốc Gia và gộp ý "Dự thảo Quy trình thu thập, xử lý và quản lý số liệu đo đếm	x			Đã báo cáo tại văn bản số 654/DVKT-TCHC ngày 30/9/2025
10	1785/ĐLĐK-ATSKMT	29/9/2025	V/v Khắc phục tồn tại về việc chấp hành các quy định về Phòng cháy chữa cháy	x			Triển khai thực hiện Chưa đến thời hạn báo cáo
11	1788/ĐLĐK-ATSKMT	29/9/2025	V/v Xin ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 39/2016/NĐCP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật An toàn, vệ sinh lao động	x			Đã báo cáo tại văn bản số 653/DVKT-KTAT ngày 30/9/2025

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
12	871/QĐ - ĐLĐK	30/9/2025	V/v Thành lập Tổ Quản trị rủi ro của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
X VĂN BẢN THÁNG 10/2025							
1	1881/ĐLĐK - KT	08/10/2025	Về việc xin ý kiến về dự thảo Quy định quản lý vận hành và bảo dưỡng sửa chữa các Nhà máy điện của Tổng công ty	x			Đã báo cáo tại văn bản 710/DVKT-KTAT ngày 21/10/2025
2	908/QĐ - ĐLĐK	09/10/2025	V/v thành lập Tổ triển khai thực hiện nâng cấp phần mềm quản trị nguồn nhân lực Tổng công ty	x			Triển khai thực hiện
3	77/NQ - ĐLĐK	15/10/2025	V/v Tại cuộc họp định kỳ Quý III năm 2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
4	948/QĐ - ĐLĐK	16/10/2025	V/v Thành lập Đoàn kiểm toán thực hiện kiểm toán nội bộ tại Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
5	1978/ĐLĐK - KSNB	17/10/2025	V/v Thông báo kiểm toán nội bộ tại PVPS	x			Triển khai thực hiện
6	1998/ĐLĐK-TCNS	20/10/2025	V/v Báo cáo phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tại PV Power Services và PV Power REC giai đoạn từ năm 2023-2025	x			Đã báo cáo tại văn bản số 735/BC-DVKT-TCHC ngày 30/10/2025
7	2005/ĐLĐK-KTKH	20/10/2025	V/v Thực hiện Nghị quyết số 77/NQ - ĐLĐK ngày 13/10/2025 của HĐQT TCT tại cuộc họp định kỳ Quý III/2025	x			Triển khai thực hiện
8	2015/ĐLĐK-TCNS	21/10/2025	V/v góp ý dự thảo Quy định về quản lý và sử dụng phần mềm Quản trị nguồn nhân lực của Tổng công ty	x			Đã báo cáo tại văn bản số 722/DVKT-TCHC ngày 28/10/2025
9	2020/ĐLĐK - TCNS	22/10/2025	V/v Chấp thuận cho cán bộ của PV Power Services nghỉ phép giải quyết việc riêng ở nước ngoài	x			Triển khai thực hiện
10	2028/ĐLĐK-KTKH	23/10/2025	V/v Rà soát kế hoạch SXKD năm 2026	x			Đã báo cáo tại văn bản số 164/DVKT-NĐD ngày 07/11/2025
11	1006/QĐ-ĐLĐK	28/10/2025	QĐ phê duyệt ra soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý tại Ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty và các đơn vị thành viên Tổng công ty giai đoạn 2026-2031	x			Triển khai thực hiện
12	83/NQ - ĐLĐK	28/10/2025	V/v Thông qua phương án sắp xếp, đổi mới tổ chức bộ máy và tái cơ cấu doanh nghiệp tinh gọn, nâng cao năng suất lao động Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
13	2070/ĐLĐK - QTRR	29/10/2025	V/v Báo cáo giám sát tuân thủ định kỳ toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Power	x			Triển khai thực hiện

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
14	84/NQ-ĐLĐK	31/10/2025	V/v Nghị quyết thông qua nguyên tắc luân chuyển, điều động và biệt phái cán bộ giữ chức danh, chức vụ và người lao động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
15	1024/QĐ-ĐLĐK	31/10/2025	V/v phê duyệt ra soát quy hoạch các bộ lãnh đạo quản lý tại các Ban chức năng Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc thành viên Tổng công ty giai đoạn 2020-2025	x			Triển khai thực hiện
16	1024/QĐ-ĐLĐK	31/10/2025	QĐ V/v phê duyệt ra soát quy hoạch các bộ lãnh đạo quản lý tại các Ban chức năng Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc thành viên Tổng công ty giai đoạn 2026-2031	x			Triển khai thực hiện
XI VĂN BẢN THÁNG 11/2025							
1	87/NQ - ĐLĐK	10/11/2025	V/v Thông qua điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
2	2166/ĐLĐK - KT	10/11/2025	V/v Góp ý dự thảo Quy chế quản lý Quỹ phát triển khoa học công nghệ và hoạt động Khoa học công nghệ của PV Power	x			Đã báo cáo tại văn bản số 824/DVKT-KTAT ngày 25/11/2025
3	2201/ĐLĐK - QTRR	13/11/2025	V/v Góp ý xây dựng bộ công cụ quản trị rủi ro, giám sát và đánh giá định kỳ hoạt động Kinh doanh quốc tế của PVN	x			Triển khai thực hiện
4	2201/ĐLĐK - KTKH	13/11/2025	V/v Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tăng cường quản lý, sử dụng nhà, đất doanh nghiệp Nhà nước	x			Triển khai thực hiện
5	2225/ĐLĐK-TCNS	17/11/2025	V/v Thông qua chủ trương về công tác cán bộ tại PV Power Services	x			Đã báo cáo tại văn bản số 174/BC-DVKT-NĐD ngày 21/11/2025
6	2245/KH - ĐLĐK	18/11/2025	V/v Kế khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 của cán bộ trong Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
7	1109/QĐ - ĐLĐK	18/11/2025	V/v Phê duyệt Danh sách cán bộ có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập định kỳ năm 2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện
8	2252/ĐLĐK - KTKH	20/11/2025	V/v Chuẩn bị báo cáo tổng kết năm 2025	x			Triển khai thực hiện
9	2252/ĐLĐK - KTKH	20/11/2025	V/v Lịch họp kế hoạch năm 2026 của các đơn vị	x			Triển khai thực hiện
10	2313/ĐLĐK - TCKT	25/11/2025	V/v Báo cáo tài chính và Pack thông tin hợp nhất Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	x			Triển khai thực hiện

Stt	Số văn bản	Ngày tháng	Nội dung chính của văn bản	Tình hình thực hiện			Ghi chú
				Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành	Đang thực hiện	
C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8
11	2069/ĐLĐK - QTRR	29/10/2025	V/v Cử bộ phận đầu mối, điều phối viên rủi ro của các Ban/Văn phòng/Đơn vị	x			Đã báo cáo tại văn bản số 191/DVKT-NĐD ngày 15/12/2025
XII VĂN BẢN THÁNG 12/2025							
1	2396/ĐLĐK - KT	13/11/2025	V/v Báo cáo kết quả hoạt động sáng kiến của đơn vị năm 2025.	x			Đã báo cáo tại văn bản số 864/DVKT-KTAT ngày 11/12/2025
2	2408/TB - ĐLĐK	04/12/2025	V/v niêm yết Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Cán bộ Lãnh đạo Tổng công ty	x			Triển khai thực hiện
3	1191/QĐ - ĐLĐK	04/12/2025	V/v Thay đổi Người đại diện phần vốn, giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị và ứng cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
4	2414/TB - ĐLĐK	04/12/2025	V/v Thông báo Kết luận cuộc họp rà soát kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Đã báo cáo tại văn bản số 187/DVKT-NĐD ngày 11/12/2025
5	2426/ĐLĐK - TCNS	05/12/2025	V/v Thay đổi Người đại diện phần vốn PV Power tại PV Power Services, giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị và ứng cử giữ Chức Chủ Tịch Hội đồng quản trị PV Power Services	x			Triển khai thực hiện
6	2429/ĐLĐK - TCKT	08/12/2025	V/v Thực hiện công tác kiểm kê và công tác quyết toán tài chính năm 2025	x			Triển khai thực hiện
7	2445/ĐLĐK - KTKH	08/12/2025	V/v Lịch tổng kết hoạt động SXKD - Hội nghị NLĐ năm 2025 của các đơn vị	x			Triển khai thực hiện
8	2535/ĐLĐK - KTKH	18/12/2025	V/v Tham luận tại Hội nghị tổng kết hoạt động SXKD – Hội nghị NLĐ năm 2025 của Tổng công ty	x			Triển khai thực hiện
9	95 /NQ-ĐLĐK	22/12/2025	V/v Nghị quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	x			Triển khai thực hiện
10	2579/ĐLĐK-KTKH	24/12/2025	V/v Tham dự "Hội nghị Tổng kết công tác năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026 của Petrovietnam	x			Triển khai thực hiện
11	2627/ĐLĐK - KTKH	29/12/2025	V/v Rà soát tình hình quản lý, sử dụng đất đai theo chỉ đạo của Bộ Tài chính phục vụ triển khai Kết luận 182-KL/TW của Bộ Chính trị về xử lý vi phạm pháp luật về đất đai xảy ra trước khi Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực	x			Đã báo cáo tại văn bản số 924/DVKT-TCHC ngày 30/12/2025